KẾT QUẢ KINH DOANH

Ngày 29/12/2023	26,600 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	2.3%	**6.3%**	**9.2%**

DT thuần

2023

327 *tỷ VNĐ*

YoY
▼ 5.00
▼ 1.5%

LN gộp

2023

200 *tỷ VNĐ*

YoY
▲ 10.0
▲ 5.2%

LN thuần

2023

176 *tỷ VNĐ*

YoY
▼ 5.00
▼ 2.8%

LN sau thuế

2023

156 *tỷ VNĐ*

YoY
▼ 2.00
▼ 1.3%

ROE

2023

16.4%

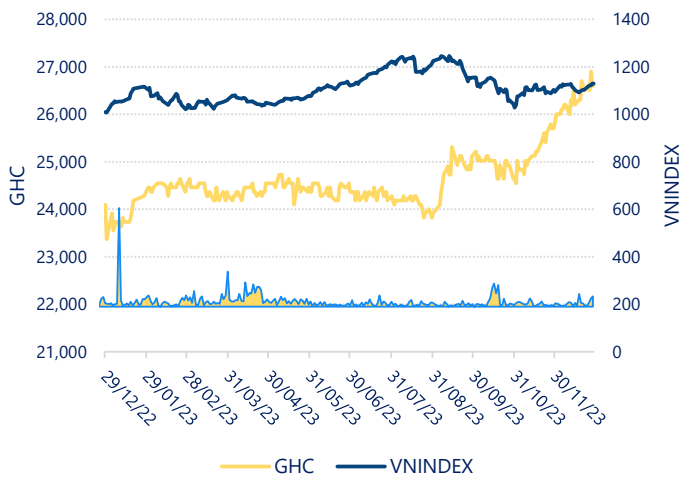
+/- YoY
▼ 0.4%

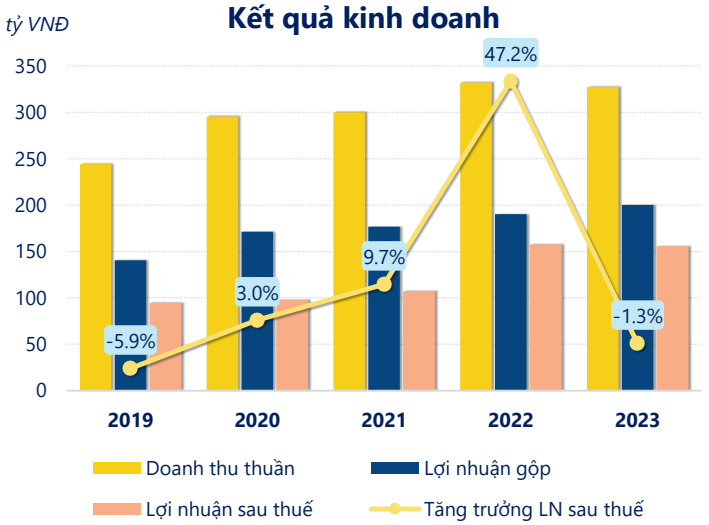
ROA

2023

10.3%

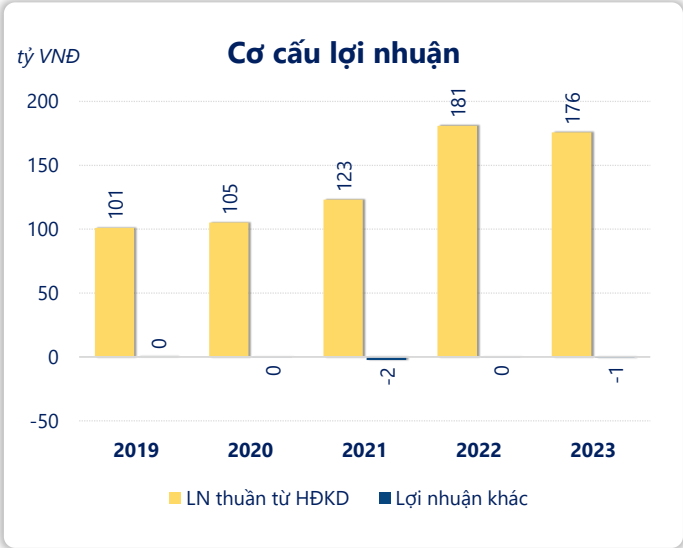
+/- YoY
▲ 0.3%

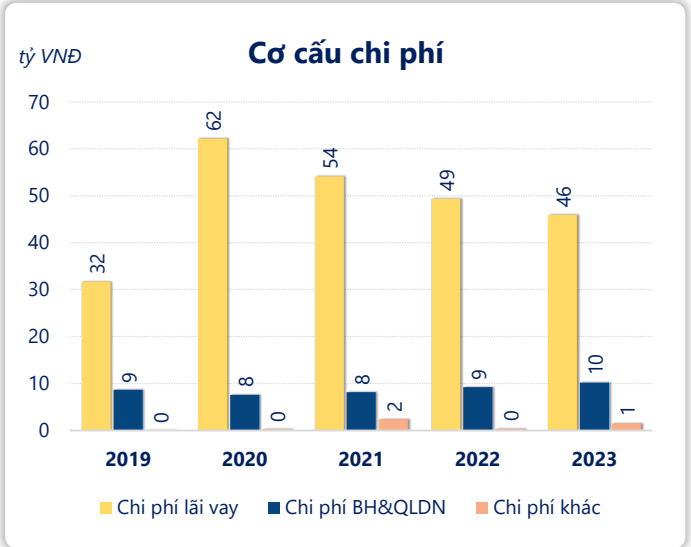




Năm **2023**, **GHC** ghi nhận doanh thu thuần **327.4** tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế **155.6** tỷ đồng, lần lượt **giảm 1.47%** và **giảm 1.27%** so với năm trước.

Công ty đang gặp khó khăn trong việc duy trì và tăng trưởng doanh thu cũng như lợi nhuận so với năm trước. Với mức **ROE** đạt **16.4%** cho thấy tình hình kinh doanh vẫn khá tốt, tuy nhiên cần cải thiện để đạt kết quả tốt hơn.

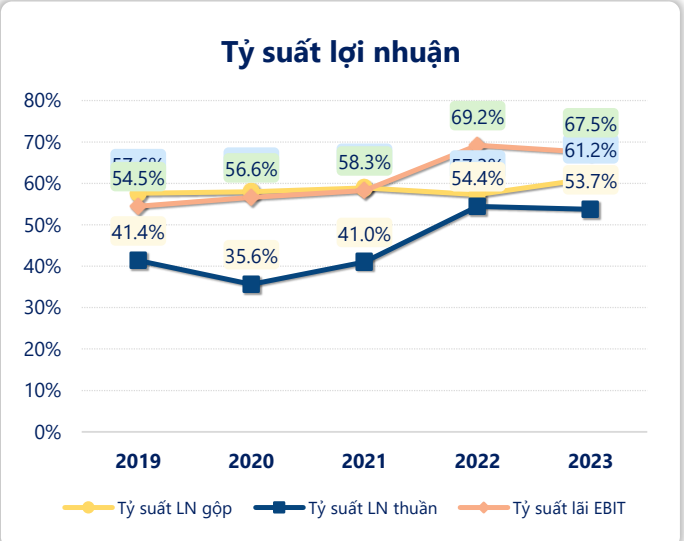


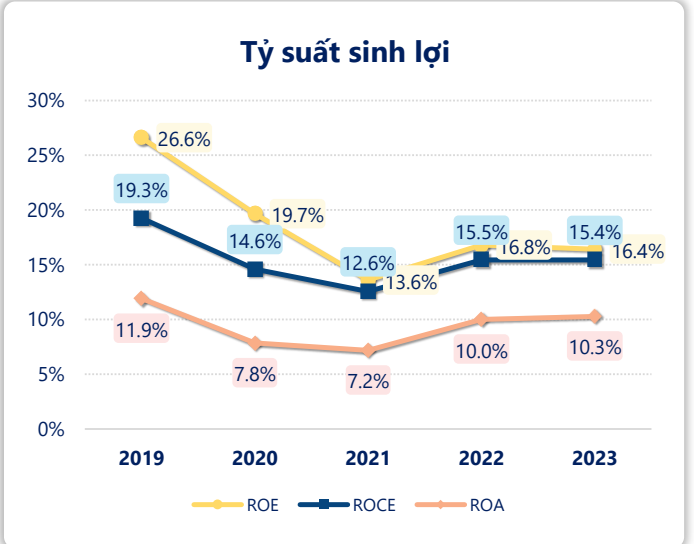


Năm **2023**, **GHC** có **lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh** đạt **175.8** tỷ đồng, **giảm đi 5.05** tỷ so với năm trước. Và cao hơn mức bình quân lợi nhuận thuần 5 năm (137.2 tỷ đồng) là 38.62 tỷ đồng. Cho thấy xu hướng tích cực từ hoạt động kinh doanh khi có sự phục hồi trong những năm gần đây.

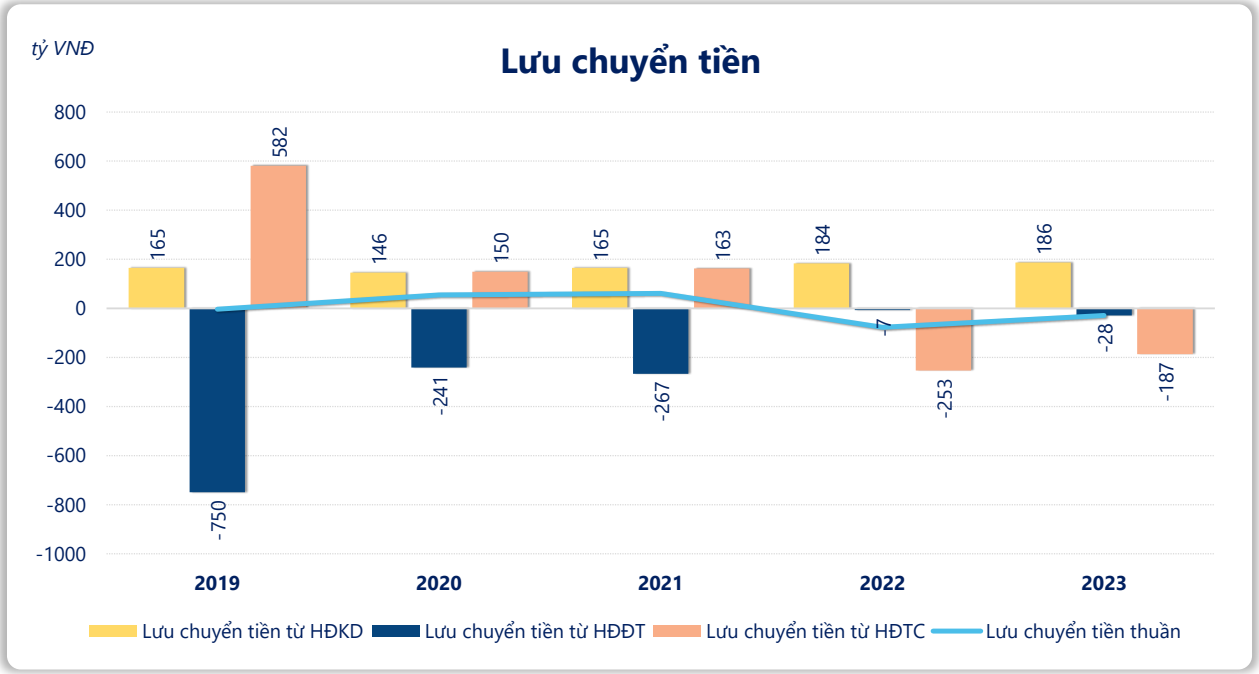
Chi phí lãi vay giảm xuống so với năm trước, còn **45.97** tỷ đồng. Nhưng **chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp tăng lên**, ở mức **10.20** tỷ đồng. Bên cạnh đó, **chi phí khác** bằng **1.49** tỷ đồng, **tăng lên** so với năm trước.

ROE của GHC năm 2023 **giảm** so với năm trước còn **16.4%**, **thấp hơn mức bình quân** trong vòng 5 năm gần đây.





KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	2019	2020	2021	2022	2023
Doanh thu thuần	**244**	**296**	**300**	**332**	**327**
Giá vốn hàng bán	104	124	123	142	127
Lợi nhuận gộp	**141**	**171**	**177**	**190**	**200**
Doanh thu HĐTC	1.31	3.70	8.55	49.2	31.7
Chi phí TC	32.4	62.2	54.1	49.4	46.0
Chi phí lãi vay	**31.7**	**62.2**	**54.1**	**49.4**	**46.0**
LN trong công ty LKLD	0	0	0	0	0
Chi phí bán hàng	0	0	0	0.06	0.18
Chi phí QLDN	8.65	7.61	8.18	9.20	10.0
LN thuần từ HĐKD	**101**	**105**	**123**	**181**	**176**
Lợi nhuận khác	0.34	-0.21	-2.33	-0.33	-0.88
LN trước thuế	**101**	**105**	**121**	**181**	**175**
Lợi nhuận sau thuế	**94.8**	**97.6**	**107**	**158**	**156**
LNST của CĐ cty mẹ	**94.8**	**97.6**	**107**	**158**	**156**



Lưu chuyển tiền thuần năm 2023 của GHC bằng **-28.62** tỷ đồng, **tăng** so với năm 2022 (-77.12 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ **hoạt động kinh doanh** bằng **186.4** tỷ đồng, từ **hoạt động đầu tư** là **-28.42** tỷ đồng và từ **hoạt động tài chính** là **-186.6** tỷ đồng.